SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ QUẢNG NINH
**BỆNH VIỆN LÃO KHOA - PHỤC HỒI CHỨC NĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1500/TB-BVLKPHCN

*Tuần Châu, ngày 21 tháng 9 năm 2026*

# THÔNG BÁO
## Về việc báo giá cung cấp thiết bị; Giải pháp công nghệ phục vụ triển khai chữ ký số cho người dân sử dụng khám bệnh, chữa bệnh trong 15 tháng thuộc Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng

**Kính gửi:** Các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị có đủ năng lực cung cấp dịch vụ và thiết bị phục vụ quản lý, cấp phát và ký số tập trung tại Việt Nam.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thì hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 4466/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc tổ chức lại Bệnh viện Lão khoa và Bệnh viện Phục hồi chức năng thành Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng trực thuộc Sở Y tế;

Trên cơ sở đề xuất của phòng Quản lý chất lượng và Công nghệ thông tin về việc "Đầu tư, triển khai hạ tầng, thiết bị và giải pháp công nghệ phục vụ triển khai chữ ký số cho người bệnh tại Bệnh viện Lão khoa-Phục hồi chức năng trong 15 tháng (từ tháng 01/2027 đến tháng 03/2028)" được lãnh đạo phê duyệt. Hội đồng khoa học Bệnh viện tiến hành họp thông qua ngày 18/8/2026 làm cơ sở thực hiện.

Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng đăng tải nhu cầu thu thập báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu "Cung dịch vụ và thiết bị phục vụ quản lý, cấp phát và ký số tập trung trong 15 tháng cho phòng Quản lý chất lượng & Công nghệ thông tin thuộc Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng"

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

**1. Đơn vị yêu cầu báo giá:** Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng, địa chỉ: Khu Yên Cư, Phường Tuần Châu, Thành phố Quảng Ninh

**2. Thông tin liên hệ của thành viên tiếp nhận báo giá:**

- Bà Nguyễn Thị Anh Thư, thành viên Hội đồng mua sắm Bệnh viện Lão khoa – Phục hồi chức năng. Số điện thoại liên hệ: 0989.293.880

- Email: hdmsbvlkphcn@gmail.com

**3. Cách thức tiếp nhận báo giá:**

- Các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị có đủ năng lực Cung cấp thiết bị; Giải pháp công nghệ phục vụ triển khai chữ ký số cho người dân sử dụng khám bệnh, chữa bệnh trong 15 tháng tham gia báo giá thực hiện gửi báo giá trực tiếp trên Hệ thống mạng đấu

thầu quốc gia **https://muasamcong.mpi.gov.vn** theo nội dung yêu cầu và trong thời gian được quy định tại Thông báo mời báo giá.

- Bản cứng báo giá được gửi về Bệnh viện qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp chuyển đến địa chỉ của đơn vị: Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng, địa chỉ: Khu Yên Cư, Phường Tuần Châu, Thành phố Quảng Ninh.

- Báo giá chỉ được xem xét, tổng hợp khi doanh nghiệp, đơn vị thực hiện gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo đúng thời gian quy định. Trường hợp doanh nghiệp, đơn vị chỉ gửi bản cứng hoặc gửi báo giá bằng các hình thức khác mà không thực hiện gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời gian yêu cầu thì báo giá đó không được xem xét, tổng hợp.

**4. Thời hạn tiếp nhận báo giá**:

- Gửi đến thư mục tiếp nhận báo giá của trang **https://muasamcong.mpi.gov.vn** tối thiểu 03 ngày làm việc kể từ ngày Bệnh viện đăng tải thành công thông báo yêu cầu báo giá.

- Từ ngày đăng tải đến trước **16h30 phút ngày 02 tháng 10 năm 2026**

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

**5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá**: Có hiệu lực tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày ký phát hành báo giá.

**6. Trách nhiệm pháp lý**:

Các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị có đủ năng lực cung cấp dịch vụ và thiết bị phục vụ quản lý, cấp phát và ký số tập trung chào bán dịch vụ và hàng hóa theo nhu cầu của Bệnh viện chịu trách nhiệm toàn diện về tính pháp lý đối với nội dung trong báo giá chào bán.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

**1. Danh mục cung cấp:**

| TT | Nội dung | Số lượng | Đơn vị tính | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|
| **I** | **Phần I: Cung cấp cho thuê dịch vụ, giải pháp công nghệ và triển khai hệ thống phục vụ quản lý, cấp phát và ký số** | | | |
| 1 | Thuê dịch vụ phần mềm quản lý, cấp phát và ký số tập trung | 15 | Tháng | Trong 15 tháng kể từ khi ký hợp đồng |
| 2 | Thuê dịch vụ chứng thư chữ ký số công cộng cấp cho người bệnh, người đại diện của người bệnh (ký số từ xa trên HSM, tích hợp định danh và xác thực bằng thẻ căn cước gắn chíp) | 15 | Tháng | Trong 15 tháng kể từ khi ký hợp đồng |
| 3 | Dịch vụ triển khai, tích hợp hệ thống HIS/ EMR/ LIS/ PACS, cấu hình quy trình nghiệp vụ, đào tạo và bàn giao | 01 | Gói | Đến khi nghiệm thu hoàn thành |
| **II** | **Cung cấp thiết bị (là tài sản) phục vụ xác thực, ký số** | | | |
| 4 | Thiết bị đọc thẻ căn cước gắn chíp tích hợp mô-đun sinh trắc học (vân tay) | 16 | Máy/Cái/ Chiếc | Cung cấp mới 100% |
| 5 | Màn hình cảm ứng ký số tại quầy | 16 | Cái/ Chiếc | Cung cấp mới 100% |

**2. Phạm vi cung cấp báo giá**

Các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị có đủ năng lực cung cấp dịch vụ, giải pháp công nghệ và thiết bị theo yêu cầu của Bệnh viện chào giá cho từng phần I, II độc lập hoặc chào giá cho toàn bộ phần I, II phần của danh mục yêu cầu báo giá, cụ thể:

- Phần I: Cung cấp cho thuê dịch vụ, giải pháp công nghệ và triển khai hệ thống phục vụ quản lý, cấp phát và ký số;

- Phần II: Cung cấp thiết bị (là tài sản) phục vụ xác thực, ký số.

Đơn vị tham gia báo giá có thể lựa chọn chào một phần hoặc chào toàn bộ các nội dung thuộc phạm vi có khả năng cung cấp và đáp ứng đầy đủ yêu cầu kỹ thuật, tính năng, điều kiện cung cấp của Bệnh viện.

Bệnh viện sẽ tiếp nhận, xem xét và tổng hợp báo giá theo từng phần trên cơ sở phạm vi cung cấp, khả năng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, tính đồng bộ, khả năng tích hợp và các điều kiện liên quan.

Trường hợp đơn vị chào giá cho cả Phần I và Phần II, đề nghị kê khai đầy đủ đơn giá, thành tiền và các thông tin liên quan cho từng phần.

**3. Danh mục cung cấp dịch vụ và hoàng hóa, cùng các điều kiện khác**: **Tham khảo theo Phụ lục 01 đính kèm**

**4. Địa điểm cung cấp gói thầu:**

- Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng;

- Địa chỉ: Khu Yên Cư, Phường Tuần Châu, Thành phố Quảng Ninh.

**5. Thời gian cung cấp dự kiến: Quí IV năm 2026**

**6. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:**

+ Hình thức: Chuyển khoản.

+ Số lần thanh toán: Theo hợp đồng

**7. Thông tin báo giá hoặc chào giá bán, cung cấp: Theo Phụ lục 02 đính kèm**

Các doanh nghiệp, đại lý, nhà phân phối có nhu cầu khảo sát hiện trạng thực tế để xây dựng báo giá, đề nghị liên hệ:

- Ông Hoàng Trọng Sơn, Tổ trưởng Tổ Công nghệ thông tin; Điện thoại: 0868.719.179

- Ông Đoàn Ngọc Thịnh, Nhân viên Tổ kỹ thuật, phòng Tổ chức - Hành chính: 0812.721.286

**8. Các thông tin khác:**

Các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị có đủ năng lực cung cấp dịch vụ và thiết bị phục vụ quản lý, cấp phát và ký số tập trung tại Việt Nam khi chào giá dịch vụ cần cung cấp đầy đủ các thông tin sau:

- Kê khai đầy đủ các nội dung theo Bảng mô tả phạm vi dịch vụ và yêu cầu kỹ thuật, trong đó nêu rõ: phạm vi cung cấp dịch vụ và thiết bị; số lượng, chủng loại, thông số kỹ thuật; tính năng, chức năng của giải pháp; phương thức triển khai, tích hợp và vận hành; thời gian cung cấp và thời gian sử dụng dịch vụ; yêu cầu về nhân sự kỹ thuật hỗ trợ; thời gian tiếp nhận và xử lý yêu cầu hỗ trợ; chế độ hỗ trợ, bảo hành, bảo trì thiết bị (nếu có); địa điểm thực hiện/cung cấp dịch vụ; các yêu cầu về an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu và an toàn trong quá trình triển khai, vận hành; cùng các thông tin liên quan khác.

- Cung cấp hồ sơ năng lực và tài liệu chứng minh khả năng cung cấp dịch vụ, bao gồm:

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu pháp lý tương đương, trong đó thể hiện ngành nghề kinh doanh phù hợp với phạm vi cung cấp dịch vụ, thiết bị;

+ Giấy phép, chứng nhận, giấy xác nhận hoặc các tài liệu pháp lý khác liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ chứng thư chữ ký số, giải pháp ký số từ xa, xác thực điện tử hoặc các dịch vụ có liên quan theo quy định của pháp luật (nếu thuộc trường hợp phải có);

+ Tài liệu chứng minh tư cách là đơn vị cung cấp, đại lý, nhà phân phối hoặc đối tác được ủy quyền của hãng sản xuất/nhà cung cấp giải pháp, thiết bị (nếu có);

+ Danh mục các sản phẩm, thiết bị, phần mềm, giải pháp kỹ thuật cung cấp kèm theo tài liệu mô tả; Thiết bị phần cứng đề nghị cung cấp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất;

+ Tài liệu mô tả giải pháp kỹ thuật, phương án triển khai, tích hợp, vận hành và hỗ trợ kỹ thuật;

+ Để có cơ sở tham khảo, khuyến khích các doanh nghiệp/đơn vị quan tâm chào giá gửi kèm liệu chứng minh kinh nghiệm cung cấp các dịch vụ, giải pháp tương tự đã thực hiện;

+ Các tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn, chứng nhận về an toàn thông tin, bảo mật, chất lượng sản phẩm/dịch vụ hoặc các tài liệu liên quan khác (nếu có).

**Lưu ý:**

- Bệnh viện xem xét không tổng hợp báo giá trong các trường hợp sau:

+ Không có báo giá bản cứng được ký bởi người có thẩm quyền

+ Không có thông tin rõ ràng như địa chỉ, mã số doanh nghiệp, số điện thoại liên hệ, email của đơn vị chào giá

+ Không gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo đúng thời gian quy định

+ Không cung cấp thông tin đầy đủ theo mẫu báo giá (tại Phục lục 02 đính kèm).

**Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng trân trọng thông báo./.**

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Sở Y tế (hỗ trợ đăng tải lên CTTĐT của Sở);
- GĐ, PGĐ (b/c);
- Phòng QLCL&CNTT (đăng tải lên CTTĐT);
- HĐKH; HĐMS (b/c và t/h);
- KHTH-CĐT, TC-KT, QLCL-CNTT (p/h,t/h);
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN LÃO KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

**Phạm Quang Dũng**

# PHỤ LỤC 1
# DANH MỤC DỊCH VỤ, PHẦN MỀM VÀ THIẾT BỊ PHẦN CỨNG VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT

*(Kèm theo Thông báo số 1500/TB-BVLKPHCN ngày 21/ 9/ 2026 của Bệnh viện Lão khoa- Phục hồi chức năng)*

| STT | Danh mục, tiêu chuẩn chất lượng, nội dung cung cấp (tham khảo) | Số lượng/ thời gian sử dụng | Ghi chú |
|---|---|---|---|
| **I** | **Phần I: Cung cấp cho thuê dịch vụ, giải pháp công nghệ và triển khai hệ thống phục vụ quản lý, cấp phát và ký số** | | |
| **1** | **Thuê dịch vụ phần mềm quản lý, cấp phát và ký số tập trung** | **15 tháng** | |
| | - Hỗ trợ dịch vụ quản lý cấp phát chứng thư số bằng phương thức điện tử (không cần giấy tờ bản cứng) | | |
| | - Cung cấp dịch vụ ký số cho các định dạng PDF, XML, Hash, Transaction | | |
| | - Hỗ trợ tích hợp với nhiều nền tảng ứng dụng nghiệp vụ khác nhau: HIS, LIS, PACS, e-Invoice, e-Office, eInsurance.... | | |
| | - Hỗ trợ ký đóng dấu thời gian điện tử (TimeStamp) + công nghệ xác thực lâu dài (Long-term Validation) cho phép lưu trữ, tra cứu, xác thực tài liệu điện tử lâu dài | | |
| | - Lưu trữ và ghi vết các thông tin về xác thực ký số, ký số, và đảm bảo kiểm tra lịch sử giao dịch tuân thủ Thông tư 15/2025/TT-BKHCN | | |
| **2** | **Thuê dịch vụ chứng thư chữ ký số công cộng cấp cho người bệnh, người đại diện của người bệnh (ký số từ xa trên HSM, tích hợp định danh và xác thực bằng thẻ căn cước gắn chíp)** | **15 tháng** | |
| **a** | **Loại hình giải pháp** | | |
| | - Số lượng giao dịch ký số: Đáp ứng tối thiểu 3.000 lượt ký/tháng | | |
| | - Giải pháp chữ ký số từ xa (Remote Siging) | | |
| | - Đơn vị cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định hiện hành | | |
| | - Chứng thư số phải thuộc hệ thống chứng thực chữ ký số công cộng hợp pháp tại Việt Nam | | |
| | - Khóa bí mật được lưu trữ an toàn trên HSM đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành; cặp khóa RSA tối thiểu 2048 bit | | |
| | - Giao dịch chữ ký số của người bệnh/người nhà người bệnh phải được xác thực bằng một hoặc nhiều phương thức phù hợp theo giải pháp kỹ thuật của nhà cung cấp và quy định hiện hành | | |
| | + Xác thực qua Căn cước công dân (CCCD) gắn chip | | |
| | + Xác thực qua VNeID cấp độ 2 | | |
| | + Xác thực khuôn mặt | | |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | - Lưu log xác thực danh tính: Toàn bộ nội dung xác thực (thời điểm, kết quả eKYC, ảnh xác thực) được log bất biến, lưu trữ tối thiểu 10 năm phục vụ giải quyết tranh chấp | | |
| **b** | **Yêu cầu về phần mềm ký số** | | |
| | - Hệ thống quản trị tập trung: Quản lý tài khoản người bệnh/người nhà người bệnh, chứng thư số, lịch sử giao dịch ký, trạng thái chứng thư số; hỗ trợ cấu hình mẫu chữ ký và xuất báo cáo thống kê phục vụ công tác quản lý. | | |
| | - API tích hợp: Cung cấp API và tài liệu tích hợp phục vụ kết nối với hệ thống chữ ký số tập trung | | |
| | - Hệ thống đáp ứng nhu cầu khai thác của Bệnh viện, có khả năng xử lý đồng thời và mở rộng theo quy mô hoạt động mà không ảnh hưởng đến hiệu năng của hệ thống | | |
| | - Có Dashboard hỗ trợ giám sát, thống kê và theo dõi tình trạng hoạt động của hệ thống | | |
| | - Ứng dụng ký số có giao diện thân thiện, sử dụng tiếng Việt, phù hợp với người bệnh/người nhà người bệnh và nhân viên Bệnh viện | | |
| **3** | **Dịch vụ triển khai, tích hợp hệ thống HIS/ EMR/ LIS/ PACS, cấu hình quy trình nghiệp vụ, đào tạo và bàn giao** | Đến khi hoàn thành | Cài đặt, kết nối,… chuyển giao đến khi hoàn thành ứng dụng chữ ký số |
| | - Phạm vi tích hợp: Giải pháp hỗ trợ tích hợp với HIS, EMR và các hệ thống công nghệ thông tin liên quan của Bệnh viện phục vụ quy trình khám chữa bệnh và quản lý hồ sơ điện tử | | |
| | - Thời gian tích hợp: Hoàn thành việc tích hợp trong thời gian tối đa 30 ngày kể từ khi Bệnh viện cung cấp đủ tài liệu kỹ thuật, tài khoản kiểm thử và môi trường cần thiết | | |
| | - Đơn vị cung cấp có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Bệnh viện và các đơn vị liên quan trong quá trình tích hợp, kiểm thử và vận hành hệ thống | | |
| | - Yêu cầu nghiệm thu tích hợp: Giải pháp được kiểm thử, nghiệm thu đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng cho bệnh nhân/người nhà bệnh nhân đến khám, chữa bệnh tại Bệnh viện. Sau khi hoàn thiện và được chấp thuận sẽ tiến hành nghiệm thu chính thức. | | |
| **II** | **Cung cấp thiết bị (là tài sản) phục vụ xác thực, ký số** | | |
| **1** | **Thiết bị đọc thẻ căn cước gắn chíp tích hợp mô-đun sinh trắc học (vân tay)** | **16 Chiếc/cái/ máy** | **Cung cấp mới 100%** |
| **a** | **Yêu cầu chung** | | |
| | - Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng | | |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | - Sản xuất năm 2025 trở về sau | | |
| | - Có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. | | |
| **b** | **Yêu cầu cung cấp, thông số kỹ thuật tối thiểu** | | |
| **b.1** | **Yêu cầu cung cấp** | | |
| | Thiết bị đọc thẻ căn cước gắn chíp tích hợp mô-đun sinh trắc học (vân tay): 01 chiếc | | |
| | Bộ phụ kiện kết nối hoàn thiện: 01 bộ | | |
| | Hướng dẫn sử dụng bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh: 01 bộ | | |
| **b.2** | **Thông số kỹ thuật tối thiểu** | | |
| | - Đọc thông tin từ thẻ Căn cước công dân (CCCD) gắn chíp điện tử bao gồm các thông tin cơ bản sau: Số CCCD, họ tên, ngày sinh, giới tính, quê quán, thường trú, dân tộc, tôn giáo, đặc điểm nhận dạng, ảnh chân dung, vân tay … | | |
| | - Tích hợp camera phục vụ thu nhận hình ảnh/định danh khuôn mặt | | |
| | - Tích hợp cảm biến thu nhận vân tay | | |
| | **Thẻ hỗ trợ:** | | |
| | - Hỗ trợ thẻ căn cước gắn chip điện tử theo tiêu chuẩn hiện hành | | |
| | - Hỗ trợ thẻ chip tiếp xúc theo tiêu chuẩn ISO/IEC 7816 | | |
| | - Hỗ trợ thẻ không tiếp xúc/NFC theo tiêu chuẩn ISO/IEC 14443 | | |
| | **Đầu đọc không tiếp xúc:** | | |
| | - Tần số hoạt động: 13,56 MHz | | |
| | - Hỗ trợ đọc thẻ không tiếp xúc/NFC phù hợp với ISO/IEC 14443. | | |
| | **Giao tiếp:** | | |
| | - USB 2.0 hoặc cao hơn | | |
| | - Kết nối và truyền dữ liệu tốc độ cao với máy tính | | |
| | **Cảm biến vân tay:** | | |
| | - Tích hợp cảm biến vân tay. | | |
| | - Độ phân giải: ≥ 500 dpi | | |
| | **Camera:** | | |
| | - Camera tích hợp trên thiết bị. | | |
| | - Độ phân giải: HD hoặc cao hơn. | | |
| | - Hỗ trợ thu nhận hình ảnh khuôn mặt phục vụ định danh/xác thực. | | |
| | **Dữ liệu:** | | |
| | - Có khả năng đọc/thu nhận các trường thông tin định danh từ thẻ căn cước gắn chip theo quyền truy cập và khả năng của thẻ/phần mềm, bao gồm tối thiểu: số định danh cá nhân/số thẻ, họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quê quán, nơi thường trú, dân tộc, tôn giáo, đặc điểm nhận dạng, ảnh chân dung và thông tin sinh trắc học được phép truy cập. | | |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | - Số lượng trường dữ liệu hỗ trợ: ≥ 16 trường hoặc theo cấu trúc dữ liệu của thẻ và phần mềm tích hợp. | | |
| | **Hệ điều hành:** | | |
| | - Hỗ trợ Windows 7/8/10/11, Linux (Ubuntu, CentOS), Android (OTG) | | |
| | **Phần mềm và khả năng tích hợp** | | |
| | - Có driver/phần mềm điều khiển thiết bị. | | |
| | - Có SDK/API hoặc phương thức kết nối tương đương để tích hợp với phần mềm ứng dụng của đơn vị. | | |
| | - Hỗ trợ truyền dữ liệu đọc được từ thẻ và dữ liệu sinh trắc học tới phần mềm ứng dụng theo chức năng được cấp phép. | | |
| | Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng | | |
| **2** | **Màn hình cảm ứng ký số tại quầy** | **16 Chiếc/cái** | **Cung cấp mới 100%** |
| **a** | **Yêu cầu chung** | | |
| | - Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng | | |
| | - Sản xuất năm 2025 trở về sau | | |
| | - Có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. | | |
| **b** | **Cấu hình cung cấp, thông số kỹ thuật tối thiểu** | | |
| **b.1** | **Cấu hình cung cấp** | | |
| | Màn hình cảm ứng ký số: 01 chiếc/cái | | |
| | Bộ phụ kiện kết nối hoàn thiện: 01 bộ | | |
| | Giá treo màn hình: 01 chiếc | | |
| | Bộ nguồn: 01 bộ | | |
| | Hướng dẫn sử dụng bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh: 01 bộ | | |
| **b.2** | **Thông số kỹ thuật tối thiểu** | | |
| | - Kích thước hiển thị: ≥ 15,6 inch | | |
| | - Độ phân giải: ≥ (1920 × 1080) Pixels | | |
| | - Tấm nền: IPS hoặc tương đương | | |
| | - Đầu ra âm thanh: jack 3.5mm | | |
| | - Đèn nền: ELED hoặc tương đương | | |
| | - Tỷ lệ khung hình: 16:9 | | |
| | - Độ sáng (Typical): ≥ 250 cd/m² | | |
| | - Thời gian phản hồi: ≤ 10ms | | |
| | - Số mảu hiển thị: ≥ 16 triệu mầu | | |
| | - Có tối thiểu 03 chế độ mầu: 9300K / 6500K / Tùy chỉnh | | |
| | - Có tối thiểu 02 loa, công suất ≥1W | | |
| | - Có tối thiểu các phím chức năng: Menu, Giảm sáng, Tăng âm lượng, Auto/Enter, Nguồn | | |
| **c** | **Bảo hành:** Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng | | |

**PHỤ LỤC 02**
**NỘI DUNG BÁO GIÁ**
*(Kèm theo Thông báo số 1500/TB-BVLKPHCN ngày 21/9/2026 của Bệnh viện Lão khoa – Phục hồi chức năng)*

**Thông tin của đơn vị báo giá: ……..**

**Mã số thuế: ……**

**Địa chỉ: ……..**

**Điện thoại: ……**

**Email: ……**

**Kính gửi: Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng**

Căn cứ Thông báo số: 1500/TB-BVLKPHCN ngày 21/9/2026 của Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng Về việc báo giá cung cấp thiết bị; Giải pháp công nghệ phục vụ triển khai chữ ký số cho người dân sử dụng khám bệnh, chữa bệnh trong 15 tháng thuộc Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng, chúng tôi .... *[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* xin gửi bảng báo giá cụ thể như sau:

**1. Danh mục, số lượng, đơn giá chào bán**

| TT | Nội dung | Số lượng | Đơn vị tính | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|
| **I** | **Phần I: Cung cấp cho thuê dịch vụ, giải pháp công nghệ và triển khai hệ thống phục vụ quản lý, cấp phát và ký số** | | | |
| 1 | Thuê dịch vụ phần mềm quản lý, cấp phát và ký số tập trung | 15 | Tháng | Trong 15 tháng kể từ khi ký hợp đồng |
| 2 | Thuê dịch vụ chứng thư chữ ký số công cộng cấp cho người bệnh, người đại diện của người bệnh (ký số từ xa trên HSM, tích hợp định danh và xác thực bằng thẻ căn cước gắn chíp) | 15 | Tháng | Trong 15 tháng kể từ khi ký hợp đồng |
| 3 | Dịch vụ triển khai, tích hợp hệ thống HIS/ EMR/ LIS/ PACS, cấu hình quy trình nghiệp vụ, đào tạo và bàn giao | 01 | Gói | Đến khi nghiệm thu hoàn thành |
| **II** | **Cung cấp thiết bị (là tài sản) phục vụ xác thực, ký số** | | | |
| 4 | Thiết bị đọc thẻ căn cước gắn chíp tích hợp mô-đun sinh trắc học (vân tay) | 16 | Máy/Cái/ Chiếc | Cung cấp mới 100% |
| 5 | Màn hình cảm ứng ký số tại quầy | 16 | Cái/ Chiếc | Cung cấp mới 100% |

**Lưu ý:**

*- Giá báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí, nhân công thực hiện hoàn thiện và các chi phí liên quan.*

*- Đơn vị quan tâm tham gia chào giá đề nghị căn cứ vào chủng loại hàng hóa, dịch vụ thực tế cung cấp để ghi rõ đơn vị tính tương ứng (ví dụ: cái, chiếc, bộ, máy, thiết bị, gói, bản quyền, tháng...) và số lượng chào giá trong báo giá gửi Bệnh viện.*

**2. Danh mục dịch vụ, phần mềm và thiết bị phần cứng:**

| STT | Danh mục, tiêu chuẩn chất lượng, nội dung cung cấp tham khảo | Doanh nghiệp. Đơn vị quan tâm chào giá cung cấp thiết bị phần cứng và dịch vụ phần mềm | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| | | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B (kèm tài liệu chứng minh đối với thiết bị phần cứng) | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B hoặc giải pháp của nhà cung cấp cho phần mềm và phần cứng sử dụng chữ ký số. | |
| (A) | (B) | (C) | (D) | (E) |
| I | **Phần I: Cung cấp cho thuê dịch vụ, giải pháp công nghệ và triển khai hệ thống phục vụ quản lý, cấp phát và ký số** | | | |
| 1 | **Thuê dịch vụ phần mềm quản lý, cấp phát và ký số tập trung** | **Cung cấp cho thuê phần mềm quản lý, cấp phát và ký số tập trung (kể từ ngày bàn giao đến hết 15 tháng)** | **Cung cấp cho thuê phần mềm quản lý, cấp phát và ký số tập trung (kể từ ngày bàn giao đến hết 15 tháng)** | |
| | - Hỗ trợ dịch vụ quản lý cấp phát chứng thư số bằng phương thức điện tử (không cần giấy tờ bản cứng) | | | |
| | - Cung cấp dịch vụ ký số cho các định dạng PDF, XML, Hash, Transaction | | | |
| | - Hỗ trợ tích hợp với nhiều nền tảng ứng dụng nghiệp vụ khác nhau: HIS, LIS, PACS, e-Invoice, e-Office, eInsurance.... | | | |
| | - Hỗ trợ ký đóng dấu thời gian điện tử (TimeStamp) + công nghệ xác thực lâu dài (Long-term Validation) cho phép lưu trữ, tra cứu, xác thực tài liệu điện tử lâu dài | | | |
| | - Lưu trữ và ghi vết các thông tin về xác thực ký số, ký số, và đảm bảo kiểm tra lịch sử giao dịch tuân thủ Thông tư | | | |

| STT | Danh mục, tiêu chuẩn chất lượng, nội dung cung cấp tham khảo | Doanh nghiệp. Đơn vị quan tâm chào giá cung cấp thiết bị phần cứng và dịch vụ phần mềm | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| | | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B (kèm tài liệu chứng minh đối với thiết bị phần cứng) | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B hoặc giải pháp của nhà cung cấp cho phần mềm và phần cứng sử dụng chữ ký số. | |
| **(A)** | **(B)** | **(C)** | **(D)** | **(E)** |
| | 15/2025/TT-BKHCN ngày 15/08/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ | | | |
| **2** | **Thuê dịch vụ chứng thư chữ ký số công cộng cấp cho người bệnh, người đại diện của người bệnh (ký số từ xa trên HSM, tích hợp định danh và xác thực bằng thẻ căn cước gắn chíp)** | **Cung cấp dịch vụ cho thuê phần mềm chứng thư chữ ký số công cộng cấp cho người bệnh, người đại diện của người bệnh (ký số từ xa trên HSM, tích hợp định danh và xác thực bằng thẻ căn cước gắn chíp) kể từ ngày bàn giao đến hết 15 tháng** | **Cung cấp dịch vụ cho thuê phần mềm chứng thư chữ ký số công cộng cấp cho người bệnh, người đại diện của người bệnh (ký số từ xa trên HSM, tích hợp định danh và xác thực bằng thẻ căn cước gắn chíp) kể từ ngày bàn giao đến hết 15 tháng** | |
| **a** | **Loại hình giải pháp** | | | |
| | - Số lượng giao dịch ký số: Đáp ứng tối thiểu 3.000 lượt ký/tháng | | | |
| | - Giải pháp chữ ký số từ xa (Remote Siging) | | | |
| | - Đơn vị cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định hiện hành | | | |
| | - Chứng thư số phải thuộc hệ thống chứng thực chữ ký số công cộng hợp pháp tại Việt Nam | | | |
| | - Khóa bí mật được lưu trữ an toàn trên HSM đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành; cặp khóa RSA tối thiểu 2048 bit | | | |
| | - Giao dịch chữ ký số của người bệnh/người nhà người | | | |

| STT | Danh mục, tiêu chuẩn chất lượng, nội dung cung cấp tham khảo | Doanh nghiệp. Đơn vị quan tâm chào giá cung cấp thiết bị phần cứng và dịch vụ phần mềm | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| | | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B (kèm tài liệu chứng minh đối với thiết bị phần cứng) | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B hoặc giải pháp của nhà cung cấp cho phần mềm và phần cứng sử dụng chữ ký số. | |
| (A) | (B) | (C) | (D) | (E) |
| | bệnh phải được xác thực bằng một hoặc nhiều phương thức phù hợp theo giải pháp kỹ thuật của nhà cung cấp và quy định hiện hành | | | |
| | + Xác thực qua Căn cước công dân (CCCD) gắn chip | | | |
| | + Xác thực qua VNeID cấp độ 2 | | | |
| | + Xác thực khuôn mặt | | | |
| | - Lưu log xác thực danh tính: Toàn bộ nội dung xác thực (thời điểm, kết quả eKYC, ảnh xác thực) được log bất biến, lưu trữ tối thiểu 10 năm phục vụ giải quyết tranh chấp | | | |
| **b** | **Yêu cầu về phần mềm ký số** | | | |
| | - Hệ thống quản trị tập trung: Quản lý tài khoản người bệnh/người nhà người bệnh, chứng thư số, lịch sử giao dịch ký, trạng thái chứng thư số; hỗ trợ cấu hình mẫu chữ ký và xuất báo cáo thống kê phục vụ công tác quản lý. | | | |
| | - API tích hợp: Cung cấp API và tài liệu tích hợp phục vụ kết nối với hệ thống chữ ký số tập trung | | | |
| | - Hệ thống đáp ứng nhu cầu khai thác của Bệnh viện, có khả năng xử lý đồng thời và mở rộng theo quy mô hoạt động mà không ảnh hưởng đến hiệu năng của hệ thống | | | |
| | - Có Dashboard hỗ trợ giám sát, thống kê và theo dõi tình | | | |

| STT | Danh mục, tiêu chuẩn chất lượng, nội dung cung cấp tham khảo | Doanh nghiệp. Đơn vị quan tâm chào giá cung cấp thiết bị phần cứng và dịch vụ phần mềm | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| | | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B (kèm tài liệu chứng minh đối với thiết bị phần cứng) | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B hoặc giải pháp của nhà cung cấp cho phần mềm và phần cứng sử dụng chữ ký số. | |
| (A) | (B) | (C) | (D) | (E) |
| | trạng hoạt động của hệ thống | | | |
| | - Ứng dụng ký số có giao diện thân thiện, sử dụng tiếng Việt, phù hợp với người bệnh/người nhà người bệnh và nhân viên Bệnh viện | | | |
| **3** | **Dịch vụ triển khai, tích hợp hệ thống HIS/ EMR/ LIS/ PACS, cấu hình quy trình nghiệp vụ, đào tạo và bàn giao** | **Cung cấp dịch vụ triển khai, tích hợp hệ thống HIS/ EMR/ LIS/ PACS, cấu hình quy trình nghiệp vụ, đào tạo và bàn giao (thực hiện chịn gói đến khi hoàn thành triển khai chữ kỹ số người bệnh/ngươi nhà bệnh nhân)** | **Cung cấp dịch vụ triển khai, tích hợp hệ thống HIS/ EMR/ LIS/ PACS, cấu hình quy trình nghiệp vụ, đào tạo và bàn giao (thực hiện chịn gói đến khi hoàn thành triển khai chữ kỹ số người bệnh/ngươi nhà bệnh nhân)** | |
| | - Phạm vi tích hợp: Giải pháp hỗ trợ tích hợp với HIS, EMR và các hệ thống công nghệ thông tin liên quan của Bệnh viện phục vụ quy trình khám chữa bệnh và quản lý hồ sơ điện tử | | | |
| | - Thời gian tích hợp: Hoàn thành việc tích hợp trong thời gian tối đa 30 ngày kể từ khi Bệnh viện cung cấp đủ tài liệu kỹ thuật, tài khoản kiểm thử và môi trường cần thiết | | | |
| | - Đơn vị cung cấp có trách nhiệm phối hợp chắt chẽ với Bệnh viện và các đơn vị liên quan trong quá trình tích hợp, kiểm thử và vận hành hệ thống | | | |

| STT | Danh mục, tiêu chuẩn chất lượng, nội dung cung cấp tham khảo | Doanh nghiệp. Đơn vị quan tâm chào giá cung cấp thiết bị phần cứng và dịch vụ phần mềm | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| | | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B (kèm tài liệu chứng minh đối với thiết bị phần cứng) | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B hoặc giải pháp của nhà cung cấp cho phần mềm và phần cứng sử dụng chữ ký số. | |
| **(A)** | **(B)** | **(C)** | **(D)** | **(E)** |
| | - Yêu cầu nghiệm thu tích hợp: Giải pháp được kiểm thử, nghiệm thu đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng cho bệnh nhân/người nhà bệnh nhân đến khám, chữa bệnh tại Bệnh viện. Sau khi hoàn thiện và được chấp thuận sẽ tiến hành nghiệm thu chính thức. | | | |
| **II** | **Cung cấp thiết bị (là tài sản) phục vụ xác thực, ký số** | | | |
| **1** | **Thiết bị đọc thẻ căn cước gắn chíp tích hợp mô-đun sinh trắc học (vân tay)** | **Thiết bị đọc thẻ căn cước gắn chíp tích hợp mô-đun sinh trắc học (vân tay)**<br>**- Model: …….;**<br>**- Hãng sản xuất: …….;**<br>**- Nước sản xuất: …….** | **Thiết bị đọc thẻ căn cước gắn chíp tích hợp mô-đun sinh trắc học (vân tay)**<br>**- Model: …….;**<br>**- Hãng sản xuất: …….;**<br>**- Nước sản xuất: …….** | |
| **a** | **Yêu cầu chung** | | | |
| | - Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng | | | |
| | - Sản xuất năm 2025 trở về sau | | | |
| | - Có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. | | | |
| **b** | **Yêu cầu cung cấp, thông số kỹ thuật tối thiểu** | | | |
| **b.1** | **Yêu cầu cung cấp** | | | |
| | Thiết bị đọc thẻ căn cước gắn chíp tích hợp mô-đun sinh trắc học (vân tay): 01 chiếc | | | |
| | Bộ phụ kiện kết nối hoàn thiện: 01 bộ | | | |
| | Hướng dẫn sử dụng bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh: 01 | | | |

| STT | Danh mục, tiêu chuẩn chất lượng, nội dung cung cấp tham khảo | Doanh nghiệp. Đơn vị quan tâm chào giá cung cấp thiết bị phần cứng và dịch vụ phần mềm | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| | | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B (kèm tài liệu chứng minh đối với thiết bị phần cứng) | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B hoặc giải pháp của nhà cung cấp cho phần mềm và phần cứng sử dụng chữ ký số. | |
| **(A)** | **(B)** | **(C)** | **(D)** | **(E)** |
| | bộ | | | |
| **b.2** | **Thông số kỹ thuật tối thiểu** | | | |
| | - Đọc thông tin từ thẻ Căn cước công dân (CCCD) gắn chíp điện tử bao gồm các thông tin cơ bản sau: Số CCCD, họ tên, ngày sinh, giới tính, quê quán, thường trú, dân tộc, tôn giáo, đặc điểm nhận dạng, ảnh chân dung, vân tay … | | | |
| | - Tích hợp camera phục vụ thu nhận hình ảnh/định danh khuôn mặt | | | |
| | - Tích hợp cảm biến thu nhận vân tay | | | |
| | **Thẻ hỗ trợ:** | | | |
| | - Hỗ trợ thẻ căn cước gắn chip điện tử theo tiêu chuẩn hiện hành | | | |
| | - Hỗ trợ thẻ chip tiếp xúc theo tiêu chuẩn ISO/IEC 7816 | | | |
| | - Hỗ trợ thẻ không tiếp xúc/NFC theo tiêu chuẩn ISO/IEC 14443 | | | |
| | **Đầu đọc không tiếp xúc:** | | | |
| | - Tần số hoạt động: 13,56 MHz | | | |
| | - Hỗ trợ đọc thẻ không tiếp xúc/NFC phù hợp với ISO/IEC 14443. | | | |
| | **Giao tiếp:** | | | |
| | - USB 2.0 hoặc cao hơn | | | |
| | - Kết nối và truyền dữ liệu tốc độ cao với máy tính | | | |
| | **Cảm biến vân tay:** | | | |
| | - Tích hợp cảm biến vân tay. | | | |

| STT | Danh mục, tiêu chuẩn chất lượng, nội dung cung cấp tham khảo | Doanh nghiệp. Đơn vị quan tâm chào giá cung cấp thiết bị phần cứng và dịch vụ phần mềm | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| | | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B (kèm tài liệu chứng minh đối với thiết bị phần cứng) | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B hoặc giải pháp của nhà cung cấp cho phần mềm và phần cứng sử dụng chữ ký số. | |
| (A) | (B) | (C) | (D) | (E) |
| | - Độ phân giải: ≥ 500 dpi | | | |
| | **Camera:** | | | |
| | - Camera tích hợp trên thiết bị. | | | |
| | - Độ phân giải: HD hoặc cao hơn. | | | |
| | - Hỗ trợ thu nhận hình ảnh khuôn mặt phục vụ định danh/xác thực. | | | |
| | **Dữ liệu:** | | | |
| | - Có khả năng đọc/thu nhận các trường thông tin định danh từ thẻ căn cước gắn chip theo quyền truy cập và khả năng của thẻ/phần mềm, bao gồm tối thiểu: số định danh cá nhân/số thẻ, họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quê quán, nơi thường trú, dân tộc, tôn giáo, đặc điểm nhận dạng, ảnh chân dung và thông tin sinh trắc học được phép truy cập. | | | |
| | - Số lượng trường dữ liệu hỗ trợ: ≥ 16 trường hoặc theo cấu trúc dữ liệu của thẻ và phần mềm tích hợp. | | | |
| | **Hệ điều hành:** | | | |
| | - Hỗ trợ Windows 7/8/10/11, Linux (Ubuntu, CentOS), Android (OTG) | | | |
| | **Phần mềm và khả năng tích hợp** | | | |
| | - Có driver/phần mềm điều khiển thiết bị. | | | |
| | - Có SDK/API hoặc phương thức kết nối tương đương để | | | |

| STT | Danh mục, tiêu chuẩn chất lượng, nội dung cung cấp tham khảo | Doanh nghiệp. Đơn vị quan tâm chào giá cung cấp thiết bị phần cứng và dịch vụ phần mềm | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| | | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B (kèm tài liệu chứng minh đối với thiết bị phần cứng) | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B hoặc giải pháp của nhà cung cấp cho phần mềm và phần cứng sử dụng chữ ký số. | |
| (A) | (B) | (C) | (D) | (E) |
| | tích hợp với phần mềm ứng dụng của đơn vị. | | | |
| | - Hỗ trợ truyền dữ liệu đọc được từ thẻ và dữ liệu sinh trắc học tới phần mềm ứng dụng theo chức năng được cấp phép. | | | |
| | Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng | | | |
| **2** | **Màn hình cảm ứng ký số tại quầy** | **Thiết bị đọc thẻ căn cước gắn chíp tích hợp mô-đun sinh trắc học (vân tay)**<br>**- Model: ….;**<br>**- Hãng sản xuất: ….;**<br>**- Nước sản xuất: ….** | **Thiết bị đọc thẻ căn cước gắn chíp tích hợp mô-đun sinh trắc học (vân tay)**<br>**- Model: ….;**<br>**- Hãng sản xuất: ….;**<br>**- Nước sản xuất: ….** | |
| **a** | **Yêu cầu chung** | | | |
| | - Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng | | | |
| | - Sản xuất năm 2025 trở về sau | | | |
| | - Có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. | | | |
| **b** | **Cấu hình cung cấp, thông số kỹ thuật tối thiểu** | | | |
| **b.1** | **Cấu hình cung cấp** | | | |
| | Màn hình cảm ứng ký số: 01 chiếc/cái | | | |
| | Bộ phụ kiện kết nối hoàn thiện: 01 bộ | | | |
| | Giá treo màn hình: 01 chiếc | | | |
| | Bộ nguồn: 01 bộ | | | |
| | Hướng dẫn sử dụng bằng | | | |

| STT | Danh mục, tiêu chuẩn chất lượng, nội dung cung cấp tham khảo | Doanh nghiệp. Đơn vị quan tâm chào giá cung cấp thiết bị phần cứng và dịch vụ phần mềm | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| | | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B (kèm tài liệu chứng minh đối với thiết bị phần cứng) | Nội dung chào giá cung cấp và đáp ứng nhu cầu tham khảo theo cột B hoặc giải pháp của nhà cung cấp cho phần mềm và phần cứng sử dụng chữ ký số. | |
| **(A)** | **(B)** | **(C)** | **(D)** | **(E)** |
| | Tiếng Việt và Tiếng Anh: 01 bộ | | | |
| **b.2** | **Thông số kỹ thuật tối thiểu** | | | |
| | - Kích thước hiển thị: ≥ 15,6 inch | | | |
| | - Độ phân giải: ≥ (1920 × 1080) Pixels | | | |
| | - Tấm nền: IPS hoặc tương đương | | | |
| | - Đầu ra âm thanh: jack 3.5mm | | | |
| | - Đèn nền: ELED hoặc tương đương | | | |
| | - Tỷ lệ khung hình: 16:9 | | | |
| | - Độ sáng (Typical): ≥ 250 cd/m² | | | |
| | - Thời gian phản hồi: ≤ 10ms | | | |
| | - Số mảu hiển thị: ≥ 16 triệu mầu | | | |
| | - Có tối thiểu 03 chế độ mầu: 9300K / 6500K / Tùy chỉnh | | | |
| | - Có tối thiểu 02 loa, công suất ≥1W | | | |
| | - Có tối thiểu các phím chức năng: Menu, Giảm sáng, Tăng âm lượng, Auto/Enter, Nguồn | | | |
| **C** | **Bảo hành:** Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng | | | |

*Lưu ý: Các bước thực hiện nêu trên mang tính chất tham khảo. Doanh nghiệp quan tâm chào giá có thể đề xuất phương án, giải pháp và trình tự thực hiện khác phù hợp với đặc điểm của dịch vụ, phần mềm và thiết bị cung cấp, với điều kiện bảo đảm đáp ứng đầy đủ mục tiêu, phạm vi, yêu cầu kỹ thuật và các yêu cầu về an toàn, bảo mật thông tin của Bệnh viện.*

**3. Báo giá này có hiệu lực**: trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*

*Lưu ý:* ***Đơn vị chào giá bắt buộc ghi cụ thể hiệu lực của ngày phát hành báo giá này.***

**4. Chúng tôi cam kết:**

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của dịch vụ và hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực, các giấy tờ cung cấp là chính xác, nếu sai chúng tôi xin chịu hoàn toàn trước pháp luật.

*……, ngày .....tháng……năm 2026*
**Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá**
*(ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)*